

Số: 08/2026/QĐST-VDS

Quảng Trị, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG TRỊ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Châu Mạnh Cường;

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Xuân Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị tham gia phiên họp: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 28/2026/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2026 về yêu cầu “Tuyên bố hạn chế năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 73/2026/QĐST-VST ngày 26 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959, địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Văn C, sinh năm 1955, địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố V, xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Anh Bùi Ngọc H, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Anh Bùi Văn N1, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27 tháng 01 năm 2026, bản tự khai bà Nguyễn Thị M trình bày: Ngày 24 tháng 9 năm 2025, chồng bà M là ông Bùi Văn C nhập viện Trung ương H với kết luận S06.5 xuất huyết não thất, liệt tứ chi, mất hết mọi năng lực phải xạ. Đến ngày 03/12/2025 ông Bùi Văn C được cho xuất viện, gia đình chuyển về bệnh viện Đ tiếp tục điều trị đến nay. Hiện tại ông Bùi Văn C không có đủ khả năng, năng lực, hành vi (có hồ sơ bệnh án kèm theo) để giải quyết các thủ tục về hành chính, pháp lí. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình tôi, tôi yêu cầu Tòa án tuyên bố: ông Bùi Văn C sinh ngày 18 tháng 12 năm 1955 hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận được

Kết luận giám định của Trung tâm P bà yêu cầu Toà án tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự theo kết luận.

Tại bản tự khai ngày 07 tháng 4 năm 2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị N, anh Bùi Ngọc H, anh Bùi Văn Q, anh Bùi Văn N1 trình bày: các con của ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị M thống nhất với lời khai của bà M và đề nghị Toà án tuyên bố ông Bùi Văn C, sinh năm 1955, cư trú tại: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị mất năng lực hành vi dân sự.

Phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị:

- Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự và việc tuân theo pháp luật tố tụng Thẩm phán, Thư ký: Đây là yêu cầu việc dân sự, người bị yêu cầu có địa chỉ tại thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ và thực hiện theo đúng quy định tại Điều 48, Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có căn cứ xác định ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự theo Điều 22 của Bộ luật dân sự và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có địa chỉ thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị. Do đó, việc giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 27; Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3]. Về nội dung: Ngày 24 tháng 9 năm 2025, chồng bà M là ông Bùi Văn C nhập viện Trung ương H với kết luận S06.5 xuất huyết não thất, liệt tứ chi, mất hết mọi năng lực phải xạ. Đến ngày 03/12/2025 ông Bùi Văn C được cho xuất viện, gia đình chuyển về bệnh viện Đ tiếp tục điều trị đến nay. Hiện tại ông Bùi Văn C không có đủ khả năng, năng lực, hành vi. Do đó, bà Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà ông Bùi Văn C hạn chế năng lực hành vi dân sự. Sau khi nhận được Kết luận giám định của Trung tâm P bà yêu cầu Toà án tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự theo kết luận.

Tại Kết luận giám định số 1159/KLGD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Trung tâm P kết luận: ông Bùi Văn C, thời điểm hiện tại:

- Mất trí trong bệnh mạch máu (F01-ICD-10). Mức độ trầm trọng/Di chứng xuất huyết nội sọ (I69.1-ICD-10)
- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Xét thấy, ông Bùi Văn C bị bệnh nặng dẫn đến mất khả năng nhận thức, bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C hạn chế năng lực hành vi dân sự, tuy nhiên căn cứ vào Kết luận giám định của Trung tâm P ông C mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, có cơ sở tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo điểm đ, khoản 1 Điều 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 366, điều 367, điều 370, điều 371, điều 376 và điều 378 của ;

Căn cứ Điều 22 của luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị M. Tuyên bố ông Bùi Văn C, sinh năm 1955, cư trú tại: Thôn L, xã Q, tỉnh Quảng Trị mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị M là người giám hộ đương nhiên của ông Bùi Văn C theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật dân sự. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND khu vực 4;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Châu Mạnh Cường